

Số **170/HĐND**

Uông Bí, ngày 16 tháng 12 năm 2023



**NGHỊ QUYẾT**  
**Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ**  
**KHOÁ XX - KỲ HỌP THỨ 15**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Xét Báo cáo số 2556/BC-UBND ngày 30/11/2023 của UBND thành phố về tình hình kinh tế - xã hội và công tác chỉ đạo điều hành của UBND thành phố năm 2023, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2023; Tờ trình số 2575/TTr-UBND ngày 05/12/2023 của UBND thành phố về đánh giá tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2023; Phương án giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách năm 2024; Báo cáo thẩm tra của các ban HĐND thành phố và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND thành phố tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân thành phố tán thành với Báo cáo 2556/BC-UBND ngày 30/11/2023 của UBND thành phố về tình hình kinh tế - xã hội và công tác chỉ đạo điều hành của UBND thành phố năm 2023, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2023; Tờ trình số 2575/TTr-UBND ngày 05/12/2023 của UBND thành phố về Đánh giá tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2023; Phương án giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách năm 2024 và nhấn mạnh một số nội dung chủ yếu về nhiệm vụ phát triển KT-XH năm 2023 sau đây:

**I- MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

*Tiếp tục giữ vững đoàn kết, nỗ lực phấn đấu đạt kết quả cao nhất trong năm bản lề cuối nhiệm kỳ, tạo đà sớm hoàn thành mục tiêu Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XX. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; xây dựng chính quyền liêm chính, phục vụ, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phát huy dân chủ, kỷ cương, chủ động, tự lực, tự cường, đổi mới sáng tạo; kiên quyết phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Phát huy các tiềm năng, thế mạnh, nguồn lực kinh tế, giá trị văn hóa, tinh thần trở thành động lực cho tăng trưởng kinh tế nhanh, ngày càng bền vững, gắn với bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao chất lượng mọi mặt của đời sống của Nhân dân. Tập trung triển khai quy hoạch, thúc đẩy đầu*



tư gắn với quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường; tập trung xây dựng, chỉnh trang đô thị thành phố theo hướng hoàn thiện và nâng cao các tiêu chí đô thị loại I. Bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội, xây dựng địa bàn bình yên, ổn định.

## 2. Các chỉ tiêu chủ yếu:

- **Về kinh tế:** (1) Tổng sản phẩm bình quân đầu người đến cuối năm 2024 đạt 11.000 USD/người/năm; (2) Giá trị tăng thêm ngành nông, lâm, thủy sản (giá so sánh 2010) đạt 4,8%/năm. (3) Giá trị tăng thêm ngành công nghiệp - xây dựng (giá so sánh 2010) đạt 14,2%/năm. (4) Giá trị tăng thêm ngành dịch vụ (giá so sánh 2010) đạt 20%/năm trở lên. (5) Thu ngân sách Nhà nước, ngân sách địa phương trên địa bàn hoàn thành dự toán tính giao và không thấp hơn số thu của năm 2023 (6) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội trên địa bàn tăng 12,5% trở lên (đạt từ 12.837 tỷ đồng trở lên). (7) Tỷ lệ đô thị hoá giữ vững 95% trở lên.

- **Về xã hội:** (8) Xoá hộ nghèo, phân đầu xoá hộ cận nghèo theo quy định chuẩn nghèo đa chiều áp dụng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025. (9) Giải quyết việc làm đạt 3.600 lượt lao động trở lên. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 90% trở lên, trong đó có chứng chỉ, bằng cấp đạt 53,5%. (10) Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 97,8% dân số trở lên; 100% phường, xã duy trì bộ tiêu chí quốc gia về y tế đến năm 2030; Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn 5,8%. (11) Duy trì 100% trường học công lập đạt chuẩn quốc gia, trong đó chuẩn quốc gia mức độ 2 chiếm tỷ lệ 71,7% trở lên (đổi với cấp mầm non, tiểu học, THCS). Giữ vững chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và THCS.

- **Về môi trường:** (12) Tỷ lệ che phủ rừng từ 50% trở lên và nâng cao chất lượng rừng. (13) Tỷ lệ dân cư đô thị được sử dụng nước sạch đạt 99,3% trở lên. Tỷ lệ dân cư khu vực nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh duy trì đạt 100%. (14) Tỷ lệ chất thải sinh hoạt được thu gom và xử lý duy trì đạt 100%; Tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý duy trì đạt 100%; tỷ lệ chất thải rắn y tế được xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường duy trì đạt 100%; Tỷ lệ thu gom, xử lý nước thải tại cụm công nghiệp, các khu đô thị tập trung (xây dựng mới) trên địa bàn thành phố duy trì đạt 100%.

## II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

### 1. Xây dựng chính quyền địa phương các cấp liêm chính, phục vụ, thực sự "của dân, do dân, vì dân", hoạt động hiệu lực, hiệu quả

Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 9/11/2022, Hội nghị Trung ương 6 (khóa XIII) về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Cùng cố tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ chính quyền từ thành phố tới cơ sở, nhất là người đứng đầu, bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Nâng cao chất lượng chuẩn bị các kỳ họp HĐND và chất lượng ban hành nghị quyết bảo đảm kịp thời, hiệu quả thực chất; phát huy trách nhiệm trong công tác thẩm định dự thảo nghị quyết, phối hợp chặt chẽ giữa các khâu công việc, chú trọng chất lượng và tiến độ. Tập trung rà soát các nghị quyết của địa phương đã ban hành theo thẩm quyền, để bổ sung, hoàn thiện tháo gỡ khó khăn, vướng mắc tạo động lực phát triển.



Nâng cao hiệu quả, thực chất công tác tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của Nhân dân, gắn với trách nhiệm người đứng đầu với mục tiêu “3 tăng”, “3 giảm”, “3 không”. Tiếp tục đổi mới tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động và uy tín của các cơ quan tư pháp; giải quyết tốt khiếu kiện của Nhân dân; xây dựng các cơ quan tư pháp trong sạch, vững mạnh, dân chủ, nghiêm minh, dễ tiếp cận.

## **2. Thực hiện cơ cấu lại kinh tế gắn với nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế, triển khai hiệu quả quy hoạch, thúc đẩy đầu tư**

### **2.1. Về phát triển khu vực công nghiệp**

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 01-NQ/TU, ngày 16/11/2020 của Tỉnh ủy về *phát triển nhanh, bền vững ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030*. Hỗ trợ hiệu quả cho các ngành công nghiệp điện, than, các cơ sở của Trung ương trên địa bàn đẩy mạnh sản xuất kinh doanh; thúc đẩy triển khai dự án mới, cải tiến công nghệ theo hướng sản xuất sạch hơn. Xúc tiến thu hút đầu tư vào cụm Công nghiệp Phương Nam, tạo điều kiện thuận lợi tối đa di chuyển các cơ sở tiểu thủ công nghiệp không phù hợp quy hoạch trên địa bàn và triển khai các dự án sản xuất, kinh doanh mới. Thu hút được ít nhất 10 dự án mới đi vào triển khai trên địa bàn thành phố. Đôn đốc, hỗ trợ các dự án công nghiệp đang triển khai ngoài cụm công nghiệp phù hợp quy hoạch (*cơ khí, phụ trợ xi măng*). Triển khai một bước cụm Công nghiệp Phương Nam 2, sẵn sàng triển khai chính thức khi có đủ điều kiện đảm bảo nhanh, hiệu quả. Chủ động định hướng quy hoạch Khu công nghiệp công nghệ cao trong Khu Kinh tế ven biển Quảng Yên để cập nhật vào quy hoạch, thể hiện rõ quan điểm định hướng của địa phương. Tiếp tục kiến nghị với cấp có thẩm quyền đề xuất việc chuẩn bị hạ tầng cho Khu công nghiệp, nhất là cung cấp điện, nước... Chú trọng xúc tiến đầu tư nhà ở xã hội, nhà ở công nhân.

### **2.2. Về phát triển khu vực dịch vụ**

Trên cơ sở quy hoạch chung và phân khu, tập trung quy hoạch, hỗ trợ, xúc tiến đầu tư các sản phẩm du lịch mới, hấp dẫn. Hoàn thành quy hoạch, đẩy nhanh triển khai sân golf Phương Đông; Công viên sinh thái Yên Trung. Hoàn thiện quy hoạch, xây dựng đề án quản lý, tiếp tục triển khai các sản phẩm du lịch trải nghiệm tại khu du lịch Phương Hoàng - Chùa Hồ; từng bước triển khai mở rộng khu du lịch cấp tỉnh Lũng Xanh theo hướng gắn với xây dựng hồ Lũng Xanh và đỉnh núi Bình Hương. Quan tâm các sản phẩm hấp dẫn khác (Khe Song - Thác Bạc, hang núi Hồ, hang núi Xếp Bằng, các trang trại sinh thái...). Đổi mới công tác tổ chức, xúc tiến du lịch gắn với di tích quốc gia đặc biệt Yên Tử, kéo dài lễ hội mùa Xuân, đẩy mạnh hoạt động du lịch Thu - Đông nhằm thu hút khách quanh năm đến với thành phố; hoàn thành bộ nhận diện thương hiệu du lịch Ưng Bí, bộ sản phẩm điển hình địa phương. Đẩy nhanh dự án phục hồi rừng và cải tạo cảnh quan; quy hoạch, triển khai dự án Công chào Yên Tử, chỉnh trang đường Yên Tử đoạn thôn Năm Mẫu 2 mang bản sắc đặc trưng. Hỗ trợ thúc đẩy các dự án du lịch chất lượng cao tại phân khu A. Nghiên cứu khai thác khu vực rừng ngập mặn sông Đá Bạc phục vụ du lịch. Rà soát, hoàn thiện và triển khai thực hiện tốt các đề án, chương trình trọng điểm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 -



2025.

### **2.3. Về phát triển khu vực nông nghiệp**

Tập trung triển khai có hiệu quả Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa XIII về “*tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới*”, “*về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*”. Tập trung phát triển các ngành nông nghiệp theo hướng hiện đại; thúc đẩy hỗ trợ các mô hình nông nghiệp có quy mô lớn; tăng cường liên kết sản xuất - tiêu thụ theo chuỗi cung ứng giữa các ngành, địa phương, khu vực. Tiếp tục đổi mới cơ cấu cây trồng, giảm cây keo, tăng cây công nghiệp dài ngày, cây gỗ lớn, chú ý các mô hình khả thi như macca, quế, dổi, dược liệu...; phát triển chăn nuôi tập trung, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới, thu hút các doanh nghiệp, nông hộ có dự án đầu tư vào khu vực nông thôn, nông nghiệp; khuyến khích phát triển kinh tế trang trại, hợp tác xã nông nghiệp và các tổ hợp tác. Rà soát, đưa vào sử dụng quỹ đất nuôi trồng thủy sản phù hợp quy hoạch, ổn định lâu dài, đem lại hiệu quả kinh tế cho địa phương. Tiếp tục hoàn thiện cơ sở hạ tầng và xúc tiến phát triển khu nuôi trồng thủy sản công nghệ cao. Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TU, ngày 28/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *phát triển lâm nghiệp bền vững đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Đề án phát triển rừng trồng bằng các loại cây lim, dổi, lát giai đoạn 2022-2025*, trọng tâm quản lý, sử dụng bền vững, hiệu quả diện tích và làm giàu rừng tự nhiên; nâng cao hiệu quả kinh tế ngành lâm nghiệp theo chuỗi giá trị sản phẩm gắn với bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ cảnh quan, môi trường sinh thái. Tiếp tục củng cố, thăng hạng các sản phẩm OCOP đặc sắc địa phương, theo hướng trở thành các sản phẩm biểu tượng phục vụ du khách.

### **2.4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành thu, chi ngân sách và đầu tư công**

Nâng cao hiệu lực hiệu quả điều hành ngân sách, gắn với cơ cấu lại đầu tư công. Xây dựng dự toán thu chi đảm bảo sát đúng tình hình và các yêu cầu, tránh sót lọt nhiệm vụ; tăng cường giải pháp chống thất thu thuế, gian lận thương mại, trốn thuế, quản lý chặt chẽ hoàn thuế; giảm tỷ lệ, xử lý thu hồi nợ thuế; quyết liệt hoàn thành thu tiền sử dụng đất. Thực hiện triệt để tiết kiệm chi thường xuyên để bổ sung chi đầu tư phát triển, tăng chi bảo đảm an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách, gắn với trách nhiệm người đứng đầu; cơ cấu lại đầu tư công một cách hợp lý, trong điều kiện nguồn lực hạn hẹp phải tập trung tối đa cho các công trình động lực, quan trọng; rà soát cắt giảm hoặc cân nhắc kỹ lưỡng đầu tư các công trình còn lại, gắn với chuẩn bị Đại hội và thực hiện chủ đề công tác năm; phát huy tính chủ động của phường, xã trong đầu tư các công trình dân sinh bên cạnh nguồn vốn hỗ trợ của thành phố. Tiếp tục tranh thủ và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn hỗ trợ từ cấp trên.

Đề cao trách nhiệm trong quyết định chủ trương đầu tư, quyết định phê duyệt và triển khai dự án theo quy định của pháp luật. Nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch đầu tư công, hạn chế điều chỉnh nhiều lần; hoàn thành phân bổ vốn chi tiết và đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm gắn với nâng cao chất lượng công trình, dự án; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu **giải ngân 100% kế hoạch vốn bố trí dự toán đầu năm trước ngày 31/12/2024**, trong đó đến hết Quý III/2024 giải ngân đạt tối thiểu 80% kế hoạch



vốn; hoàn thành giải ngân các dự án vốn tỉnh hỗ trợ (dự án đường Yên Tử kéo dài, xây dựng, cải tạo, nâng cấp các công trình của Trường THPT Ưông Bí). Triển khai, hoàn thành sớm các dự án đầu tư chuyển tiếp và khởi công mới. Nâng cao trách nhiệm trong dự báo, chuẩn bị và triển khai đầu tư công, có tầm nhìn xa, chuẩn bị sớm, có căn cứ vững chắc, hạn chế điều chỉnh... Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn chính trang đô thị, đảm bảo trúng nhu cầu, đúng nhiệm vụ, làm đến đâu được đến đấy, đem lại hiệu quả thiết thực cho Nhân dân. Chú trọng quản lý, triển khai tốt các chủ trương cải thiện cơ sở vật chất ngành giáo dục; tiếp nhận, củng cố cơ sở vật chất Trung tâm Y tế và Trạm y tế phường, xã.

### ***2.5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước toàn diện trên các lĩnh vực***

Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong công tác quản lý, thực hiện các đồ án quy hoạch phân khu; thực hiện rà soát và điều chỉnh các đồ án quy hoạch chi tiết theo quy định, quy trách nhiệm đến cá nhân trong lập, điều chỉnh quy hoạch, tuyệt đối không để xảy ra lợi ích nhóm, hợp thức hóa sai phạm, vi phạm quy định về quy hoạch, đấu giá, đấu thầu...

Tiếp tục thực hiện có chiều sâu, có bản sắc và đi vào thực chất Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 02/12/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về *một số giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng, chỉnh trang đô thị thành phố Ưông Bí trong tình hình mới giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030*; thực hiện hiệu quả chủ đề công tác năm về *"triển khai quy hoạch, thúc đẩy đầu tư"* từng bước tạo chuyển biến căn bản về không gian đô thị tương lai; biến tiềm năng đất đai, cảnh quan thành nguồn lực phục vụ xúc tiến đầu tư, phát triển kinh tế xã hội địa phương. Tập trung triển khai, hoàn thành chỉnh trang các tuyến phố chính (*Lung Xanh, Hoàng Quốc Việt, Thanh Sơn, Yên Trung...*). Hoàn thành các công trình biểu tượng như cột đồng hồ, Nhà hát miền Tây; chỉnh trang hoàn thiện khu vực hồ Công viên trung tâm, Quảng trường 25/02, khu vui chơi công cộng. Chỉnh trang hệ thống công viên, vườn hoa trên địa bàn thành phố; đẩy mạnh xây dựng các thiết chế văn hóa cơ sở, hoàn thành hệ thống nhà văn hóa thôn, khu đảm bảo khang trang chuẩn bị một bước phục vụ Đại hội chi bộ ở thôn, khu dân cư; xây dựng không gian công cộng đến tổ dân cư. Tiếp tục thực hiện cải thiện cảnh quan phong phú, đặc sắc, trước mắt là trồng cây lâu năm có hoa đẹp, ít phải chăm sóc, kết hợp cây bản địa và du nhập loài mới, theo hướng xây dựng "thành phố 4 mùa hoa". Phối hợp chặt chẽ với các nhà tài trợ đã cam kết, triển khai thực hiện các công trình xã hội hóa tại Hội nghị phát động phong trào chung tay xây dựng, chỉnh trang đô thị trên địa bàn thành phố. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 14-CT/TU, ngày 26/10/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về *tiếp tục tăng cường lãnh đạo công tác đảm bảo trật tự đô thị trên địa bàn thành phố Ưông Bí*.

Tăng cường quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên; kiểm tra, rà soát, thanh tra kịp thời phát hiện các trường hợp giao đất không sử dụng, sử dụng đất không đúng mục đích; khai thác không kịp thời, các dự án chậm tiến độ, vi phạm pháp luật để kiến nghị thu hồi theo quy định của pháp luật. Chú trọng quản lý chặt chẽ đất san lấp, đất rừng, đất nuôi trồng thủy sản; tiếp tục hoàn tất rà soát xử lý tồn tại về đất "vườn rừng"; hoàn tất kiểm kê rừng và bám sát, đề xuất điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng cho phù hợp; kiên quyết xử lý sai phạm về xây dựng. Chủ động rà soát quỹ đất bố trí tái định cư, đảm bảo công tác tái định cư phải đi trước một bước trong công



tác giải phóng mặt bằng. Tiếp tục quản lý chặt chẽ hoạt động khai thác, vận chuyển, chế biến, kinh doanh than, khoáng sản theo Nghị quyết 16-NQ/TU của Tỉnh ủy. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 26/9/2022 của Tỉnh ủy về “*tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh nguồn nước giai đoạn 2022 - 2030*”; Chỉ thị số 06-CT/TU, ngày 16/8/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy “*về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng phục vụ các dự án trên địa bàn thành phố*”.

Triển khai xây dựng và thực hiện Chương trình phát triển đô thị thành phố Uông Bí đến năm 2040, Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Uông Bí, làm căn cứ tiếp tục đề xuất hỗ trợ đầu tư triển khai các dự án quan trọng, nhất là hạ tầng xử lý nước thải, Trụ sở HĐND - UBND thành phố, chỉnh trang các hạ tầng lớn nhằm cụ thể hóa nội dung “*cơ bản đạt tiêu chí đô thị loại I vào năm 2025*”, tạo chuyển biến căn bản trong xây dựng, chỉnh trang đô thị thành phố theo hướng khang trang, đồng bộ, văn minh, hiện đại; tiếp tục cải thiện các tiêu chuẩn, tiêu chí có tính khả thi theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15, ngày 21/9/2022 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội nhằm thiết thực nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân thành phố. Tiếp tục phối hợp hoàn thiện quy trình, thủ tục hồ sơ trình UNESCO công nhận Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử - Vĩnh Nghiêm - Côn Sơn, Kiếp Bạc là Di sản thế giới, làm căn cứ để áp dụng cơ chế đặc thù áp dụng phân loại đô thị theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15.

### **3. Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả ba đột phá chiến lược**

#### **3.1. Tiếp tục huy động mọi nguồn lực, đa dạng hình thức đầu tư; hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại**

Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực xã hội để tiếp tục đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; đa dạng hóa các nguồn lực đầu tư cho các công trình động lực, phục vụ nâng cấp tiêu chí đô thị lên loại I, công trình cấp bách (khắc phục bão lũ, thiên tai), công trình do Nhân dân hiến đất, công trình có hiệu quả đầu tư lớn phục vụ lợi ích công cộng, nhu cầu của đông đảo Nhân dân. Thực hiện tốt nhất trách nhiệm của địa phương trong triển khai dự án tuyến đường ven sông, trọng tâm là hoàn thành GPMB, đảm bảo các điều kiện thuận lợi cho thi công (mở đất, tuyến đường vận tải, an ninh trật tự...). Làm tốt công tác GPMB dự án cải tạo mở rộng đường tỉnh 338. Có giải pháp đầu tư hoàn thành kết nối tuyến Trần Hưng Đạo kéo dài với tuyến đường ven sông. Khẩn trương hoàn thành dứt điểm trong năm 2024 đối với các dự án, công trình chậm tiến độ; đẩy nhanh triển khai đối với các dự án chuyển tiếp, các dự án khởi công mới năm 2024 bảo đảm hoàn thành đúng tiến độ. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 34-CTr-TU, ngày 28/4/2023 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW, ngày 23/11/2022 của Bộ Chính trị về *phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng Sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*

#### **3.2. Phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, thúc đẩy chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo**

Tập trung triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 216-KH/TU, ngày 28/9/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TU, ngày 5/9/2023 của



Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước trong nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030. Tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập; có giải pháp cơ cấu lại gắn với lộ trình giảm số người hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập; chăm lo phát triển đúng mức đối với cán bộ quản lý giáo dục và đội ngũ nhà giáo. Cùng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia.

Tập trung đầu tư, thu hút mọi nguồn lực xã hội cho phát triển nhân lực, trọng tâm là đào tạo nhân lực chất lượng cao, lao động có kỹ năng nghề đáp ứng nhu cầu lao động trên địa bàn. Chú trọng đào tạo nghề cho lao động nông thôn và phục vụ cho ngành du lịch, dịch vụ. Tiếp tục phối hợp với Trường Đại học Hạ Long, Trường Đại học Ngoại thương cơ sở Quảng Ninh và các trường cao đẳng trên địa bàn đào tạo nghề ở những lĩnh vực mà tỉnh, thành phố đang ưu tiên thu hút; kết nối các trường đào tạo nghề với doanh nghiệp, hỗ trợ đào tạo, nâng cao kỹ năng, tay nghề cho lao động. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị. Hoàn thành tuyển dụng viên chức ngành giáo dục theo chỉ tiêu được giao.

### **3.3. Nâng cao chất lượng cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; phát triển doanh nghiệp**

Xây dựng và vận hành ứng dụng du lịch trên thiết bị di động thông minh và một số dự án trong đề án nhân rộng thành phố thông minh. Tiếp tục triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyên đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn thành phố. Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định số 104/2022/NĐ-CP, ngày 21/12/2022 của Chính phủ trong tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho công dân; thực hiện nghiêm việc chuyên đổi sang hộ khẩu số, bỏ giấy tờ không cần thiết. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 09/4/2021 của Tỉnh ủy về *đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030*. Cải thiện mạnh mẽ, thực chất hơn nữa môi trường đầu tư kinh doanh; khôi phục và giữ vị trí trong nhóm 5 địa phương dẫn đầu và nâng cao chỉ số cạnh tranh cấp huyện DDCI, tạo chuyên biến rõ nét, nhất là nhóm chỉ tiêu xếp hạng thấp; tạo dựng môi trường kinh doanh thuận lợi. Quyết tâm, quyết liệt, tạo thành phong trào thi đua rộng khắp trong hỗ trợ, xúc tiến đầu tư, phấn đấu các phòng, ban, đơn vị, phường xã đều chủ động xúc tiến được dự án mới của mình. Phát huy vai trò của tổ UBIC trong tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp nhất là trong công tác giải phóng mặt bằng, điều chỉnh quy hoạch, giải quyết thủ tục hành chính... Thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể, nhất là Nghị quyết của HĐND tỉnh về hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp. Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 05/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *chuyên đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*.

## **4. Về phát triển văn hóa - xã hội**



Triển khai, tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 17-NQ/TU, ngày 10/11/2023 của Tỉnh uỷ về xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Quảng Ninh trở thành nguồn lực nội sinh, động lực cho phát triển nhanh, bền vững đề cụ thể hoá vào môi trường văn hóa, con người Uông Bí. Quan tâm thúc đẩy các hoạt động văn hóa nghệ thuật, phản ánh tốt hơn nữa về đẹp và thực tiễn sinh động của địa phương. Thực hiện sâu, rộng và đi vào thực chất Bộ quy tắc ứng xử “Tự hào là công dân thành phố Uông Bí”; tăng cường đổi mới nội dung thông tin, hình thức tuyên truyền; triển khai giải thưởng văn hoá nghệ thuật Trần Nhân Tông, lần thứ 2 trên địa bàn thành phố; thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao phục vụ nhiệm vụ chính trị và nhu cầu thưởng thức của Nhân dân. Nâng cao đời sống nhân dân một cách thực chất, theo “tiêu chí của hạnh phúc”; phấn đấu thực hiện tốt các mục tiêu phát triển văn hóa, xã hội, con người; điển hình trong thực hiện môi trường đô thị, nông thôn sáng - xanh - sạch đẹp, an toàn, văn minh, giàu bản sắc.

Nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh, quan tâm y tế dự phòng, y tế cơ sở, y tế học đường; tiếp tục triển khai kế hoạch lập hồ sơ quản lý sức khỏe toàn dân; tăng tỷ lệ bao phủ BHYT, giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng. Chủ động phòng, chống bệnh sốt xuất huyết và các dịch bệnh mới phát sinh, đảm bảo an toàn thực phẩm. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về y tế, dân số, ATTP. Hỗ trợ đẩy nhanh tiến độ mở rộng, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh của bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí; có kế hoạch sửa chữa, nâng cấp Trung tâm Y tế và các cơ sở y tế trên địa bàn; giữ vững và nâng cao chất lượng bộ tiêu chí quốc gia về y tế đến năm 2030 đối với 07 phường, xã, phấn đấu đạt 100% phường, xã duy trì bộ tiêu chí quốc gia về y tế đến năm 2030.

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác lao động, giải quyết việc làm, chăm sóc và giáo dục trẻ em và các chính sách xã hội khác; thực hiện kịp thời các chế độ, chính sách với người có công, quan tâm chăm sóc các gia đình liệt sỹ, thương, bệnh binh và các đối tượng chính sách, bảo trợ xã hội. Tập trung thực hiện các giải pháp giảm nghèo bền vững, phấn đấu là một trong những địa phương đi đầu trong công tác giảm nghèo theo tiêu chí mới của tỉnh. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình kinh tế - xã hội nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân.

### **5. Bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội**

Đảm bảo tốt mức độ sẵn sàng chiến đấu. Triển khai xây dựng doanh trại Ban Chỉ huy Quân sự thành phố và đầu tư đường dẫn đảm bảo đồng bộ, hiện đại; có giải pháp tháo gỡ khó khăn nhằm tiếp tục xây dựng các công trình tại khu căn cứ chiến đấu của thành phố; quy hoạch căn cứ hậu cần, kỹ thuật; từng bước xây dựng trụ sở ban chỉ huy quân sự xã phường. Triển khai thực hiện tốt Luật Nghĩa vụ quân sự, Luật Dân quân tự vệ, Luật Giáo dục quốc phòng - an ninh, Luật Dự bị động viên, công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh, các chương trình, kế hoạch huấn luyện diễn tập khu vực phòng thủ, diễn tập chiến đấu phòng thủ. Nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu, ý thức tổ chức kỷ luật của lực lượng vũ trang địa phương. Hoàn thành chỉ tiêu giao quân. Tổ chức các hoạt động ý nghĩa, thiết thực hướng đến kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam và 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân; 70 năm Ngày chiến thắng Điện Biên Phủ.



Triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên về công tác an ninh. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ, an ninh tư tưởng, văn hóa, bảo vệ bí mật nhà nước, đảm bảo an ninh mạng, an ninh thông tin, an ninh tôn giáo; chủ động làm tốt công tác nắm tình hình và giải quyết kịp thời các mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân ngay từ cơ sở, không để bị động bất ngờ và điểm nóng về ANTT, nhất là khiếu kiện liên quan đến giải phóng mặt bằng. Triển khai đồng bộ các giải pháp để phòng ngừa, ngăn chặn hiệu quả hoạt động của các loại tội phạm; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, chú trọng gắn với xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân xung kích trên mặt trận bảo vệ an ninh trật tự. Kiểm chế, giảm thiểu tai nạn giao thông trên cả 03 tiêu chí, giảm tội phạm, tai tệ nạn xã hội, cháy nổ. Làm tốt nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo kiến nghị từ cơ sở; cơ bản dứt điểm các vụ việc còn kéo dài hoặc đông người.

**Điều 2. Hội đồng nhân dân thành phố giao:**

1. UBND thành phố tổ chức thực hiện nghị quyết này.

2. Thường trực, các ban, các tổ và đại biểu HĐND thành phố có trách nhiệm giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Uông Bí khóa XX, kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 16/12/2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Thường trực Thành ủy (b/c);
- TT. HĐND, UBND thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố khóa XX;
- UB. MTTQ và các đoàn thể thành phố;
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Nghiêm Xuân Cường**



Số: /NQ-HĐND

Uông Bí, ngày 15 tháng 12 năm 2023

Dự thảo



**NGHỊ QUYẾT**

**Về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương,  
phân bổ dự toán chi ngân sách Thành phố và cơ chế, biện pháp  
điều hành ngân sách địa phương năm 2024**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ  
KHOÁ XX - KỲ HỌP THỨ 15**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi,  
bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền  
địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 66/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND  
tỉnh Quảng Ninh về quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần  
trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương; định  
mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương thời kỳ ổn định  
ngân sách 2022-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 136/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh  
Quảng Ninh về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương,  
phân bổ dự toán chi ngân sách cấp tỉnh và cơ chế, biện pháp điều hành ngân  
sách địa phương năm 2024;*

*Căn cứ Quyết định số 3638/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 của UBND tỉnh  
Quảng Ninh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa  
phương năm 2024;*

*Theo đề nghị tại Tờ trình số 2575/TTr-UBND ngày 05/12/2023 của  
UBND Thành phố về phương án giao dự toán ngân sách và cơ chế, biện pháp  
điều hành ngân sách địa phương năm 2024;*

*Báo cáo thẩm tra số 198/BC-HĐND ngày 11/12/2023 của Ban kinh tế - xã  
hội HĐND và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND Thành phố tại kỳ họp,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua dự toán ngân sách nhà nước năm 2024

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 3.715 tỷ đồng, trong đó:
  - Thu ngân sách cân đối trên địa bàn: 3.715 tỷ đồng;



2. Tổng thu ngân sách địa phương: 967,429 tỷ đồng, trong đó:
  - Thu ngân sách địa phương trên địa bàn: 902,1 tỷ đồng;
3. Tổng chi ngân sách địa phương: 967,429 tỷ đồng, trong đó:
  - + Ngân sách thành phố: 855,715 tỷ đồng;
  - + Ngân sách xã, phường: 111,714 tỷ đồng.
  - Chi đầu tư phát triển: 187,6 tỷ đồng.
  - Chi thường xuyên: 749,764 tỷ đồng, trong đó:
    - + Ngân sách thành phố: 640,284 tỷ đồng;
    - + Ngân sách xã, phường: 109,479 tỷ đồng.
  - Chi bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh: 10,935 tỷ đồng;
  - Dự phòng ngân sách: 19,130 tỷ đồng trong đó:
    - + NS thành phố 16,896 tỷ đồng;
    - + NS xã, phường 2,234 tỷ đồng.

(Kèm theo các mẫu biểu quy định tại Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ).

## **Điều 2.** Phương án phân bổ dự toán ngân sách Thành phố năm 2024

Nhất trí thông qua phương án phân bổ tổng thể chi ngân sách địa phương năm 2024 như Tờ trình số 2575/TTr-UBND ngày 05/12/2023 của UBND Thành phố. Chi từ nguồn thu ngân sách thành phố được hưởng theo phân cấp: 967,886 tỷ đồng. Trong đó:

- a) Chi đầu tư phát triển: 187,6 tỷ đồng.
- b) Chi thường xuyên: 749,764 tỷ đồng, trong đó:
  - + Ngân sách thành phố: 640,284 tỷ đồng;
  - + Ngân sách xã, phường: 109,479 tỷ đồng.
- c) Dự phòng ngân sách: 19,130 tỷ đồng trong đó:
  - + NS thành phố 16,896 tỷ đồng;
  - + NS xã, phường 2,234 tỷ đồng.
- d) Chi từ bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh: 10,935 tỷ đồng.

**Điều 3.** Hội đồng nhân dân Thành phố thống nhất cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách nhà nước năm 2024:

1. Chấp hành nghiêm Luật Ngân sách nhà nước. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, thúc đẩy cải cách thủ tục hành chính trong công tác quản lý tài chính - ngân sách, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách, cụ thể:

a) Tiếp tục cơ cấu lại thu ngân sách nhà nước theo hướng bền vững; quá trình tổ chức thực hiện dự toán thu, các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm phấn đấu tăng thu NSNN (phần thuế, phí) ở mức cao nhất.

b) Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý thu NSNN, thực hiện nghiêm Luật quản lý thuế; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý thu ngân sách, chống thất thu thuế; đôn đốc thu hồi nợ thuế, giảm nợ đọng thuế, tăng thu ngân



sách nhà nước; kiểm soát chặt chẽ việc hoàn thuế giá trị gia tăng; tiếp tục cải cách thủ tục hành chính về thuế, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thuế; thực hiện nghiêm quy định về đấu giá khi thực hiện bán, chuyển nhượng, cho thuê tài sản công, giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật;

c) Điều hành chi ngân sách địa phương chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, “*lợi ích nhóm*” ngay từ khâu xác định nhiệm vụ chi; cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết, tiết kiệm triệt để chỉ thường xuyên; giảm tối đa kinh phí tổ chức lễ kỷ niệm, hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát trong nước và nước ngoài; chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách khi thực sự cần thiết và có nguồn bảo đảm; phân bổ và giao dự toán đúng thời hạn theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư, kiên quyết khắc phục hạn chế trong chậm triển khai thực hiện dự án đầu tư công, chậm giải ngân vốn đầu tư công. Việc chuyển nguồn vốn đầu tư công năm 2023 sang năm 2024 phải tuân thủ Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước.

d) Căn cứ dự toán chi thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, dự án được giao, Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện phân bổ, giao dự toán cho các đơn vị trực thuộc, các đơn vị sự nghiệp, đơn vị dự toán, Ủy ban nhân dân cấp xã đảm bảo nguyên tắc triệt để tiết kiệm, đúng mục tiêu, nội dung của từng nhiệm vụ, chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền giao.

e) Tổ chức việc ra soát, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất; thực hiện sắp xếp lại, xử lý xe ô tô, máy móc, thiết bị bảo đảm theo tiêu chuẩn, định mức.

f) Chỉ đạo triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát xử lý trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành các quy định về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, bảo đảm hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước.

2. Năm 2024 cơ bản giữ ổn định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương theo quy định tại Nghị quyết số 66/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 và Nghị quyết số 136/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Phường Quang Trung phải bổ sung trợ cấp cân đối (1,084 tỷ đồng) do bổ sung thêm nhiều định mức chi theo quy định của tỉnh; bên cạnh đó các khoản thu từ đất như lệ phí trước bạ, thuế thu nhập cá nhân từ chuyển nhượng bất động sản giảm mạnh so với năm 2022 do ảnh hưởng bởi thị trường bất động sản trầm lắng. Phường Trung Vương, Vàng Danh tự cân đối do thu thuế thu nhập cá nhân từ tiền lương, tiền công tăng cao (địa phương có các doanh nghiệp ngành than, điện đóng trên địa bàn).

3. Cấp bù chi khác kinh phí tự chủ cho khối quản lý hành chính nhà nước, Đảng, đoàn thể và chi sự nghiệp khác, ngoài định mức đã quy định tại



Nghị quyết số 66/2021/NQ-HĐND và Nghị quyết số 136/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh, mục đích là bù yếu tố trượt giá qua các năm. Mức cấp bù đề xuất là 10 triệu đồng/người/năm.

Cấp bù chi khác cho sự nghiệp giáo dục để đạt tỷ lệ (%) giữa tiền lương và chi hoạt động thường xuyên là 80/20 theo quy định tại Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Mục tiêu là đảm bảo kinh phí hoạt động thường xuyên, nâng cao thu nhập, đời sống cho giáo viên người lao động.

Số thu học phí của học kỳ II năm học 2023-2024 và học kỳ I năm học 2024-2025 (khoảng trên 30 tỷ đồng) được cân đối vào dự toán chi thường xuyên của ngành giáo dục, giảm chi sự nghiệp công từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 56/2022/TT-BTC hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; trong đó, sử dụng để chi quỹ lương, phụ cấp, chế độ cho 183 người được giao chỉ tiêu hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp theo quyết định số 3421/QĐ-UBND ngày 09/11/2023 của UBND tỉnh.

Ngân sách nhà nước đảm bảo tiền công, tiền lương và hoạt động thường xuyên khác theo chế độ, chính sách cho đối tượng hợp đồng 68 tại các cơ quan hành chính nhà nước, đảng, đoàn thể, đơn vị sự nghiệp công (không có nguồn thu đảm bảo chi thường xuyên) theo quy định tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ (bao gồm cả các đối tượng hợp đồng có quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh tạm giao làm việc tại Trung tâm hành chính công thành phố). Mức chi thường xuyên khác (ngoài tiền lương, phụ cấp) không quá 70% định mức chi thường xuyên của cán bộ, công chức cùng cơ quan, đơn vị.

Ngân sách nhà nước đảm bảo các chế độ phụ cấp theo quy định và kinh phí bằng định mức chi theo biên chế được giao đối với số định biên cựu chiến binh đang hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp người có công với cách mạng hàng tháng đang công tác tại cơ quan Hội Cựu chiến binh cấp huyện.

Đối với nguồn kinh phí bố trí thực hiện các nhiệm vụ dự kiến thực hiện từ nay đến cuối năm, đề nghị HĐND Thành phố giao cho UBND Thành phố chủ động thực hiện phân bổ, đảm bảo không vượt quá tổng nguồn đã bố trí và đúng theo quy định của pháp luật, báo cáo HĐND Thành phố tại các kỳ họp tiếp theo.

4. Trích 20% nguồn thu phí tham quan danh thắng Khu di tích Yên Tử cho Ban quản lý di tích và rừng quốc gia Yên Tử, phần còn lại nộp ngân sách nhà nước được dành để chi đầu tư cho các dự án, công trình liên quan với mục tiêu tôn tạo, bảo tồn, phát huy giá trị của danh thắng - di tích Yên Tử cho đến khi Nghị quyết mới của HĐND tỉnh ban hành và có hiệu lực.



5. Thực hiện Quyết định số 1248-QĐ/TU ngày 30/11/2023 của Tỉnh ủy Quảng Ninh, tổng số biên chế khối Đảng, đoàn thể của Thành phố là 52 người, trong đó công chức là 48 người, viên chức là 04 người (Trung tâm Bồi dưỡng chính trị Thành phố). Lương, định mức công chức, viên chức hưởng theo quy định hiện hành.

6. Về cơ chế tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương: tiếp tục thực hiện các quy định hiện hành về chính sách tạo nguồn cải cách tiền lương từ các nguồn: (1) Một phần nguồn thu được để lại theo chế độ của các cơ quan, đơn vị; (2) Tiết kiệm 10% chỉ thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ); (3) Nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2022 chưa sử dụng hết chuyển sang; (4) 70% tăng thu ngân sách huyện, xã năm 2022 thực hiện so với dự toán được UBND cấp trên giao.

7. Nguồn thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phần nộp ngân sách sau khi đảm bảo bố trí đủ kinh phí cho công tác quản lý đất đai: thực hiện công tác đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính,... theo nhu cầu thực tế phát sinh<sup>1</sup> được dành toàn bộ cho nhiệm vụ đầu tư phát triển;

*(Kèm theo các mẫu biểu theo quy định tại Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ)*

**Điều 4.** Trong quá trình chấp hành ngân sách, định kỳ hàng tháng Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về tình hình thực hiện nhiệm vụ thu chi ngân sách trên địa bàn. Giữa hai kỳ họp nếu có thay đổi, phát sinh về nhiệm vụ thu, chi ngân sách cần có sự điều chỉnh bổ sung ngân sách thì giao Ủy ban nhân dân Thành phố thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố để xử lý và báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp gần nhất.

**Điều 5.** Hội đồng nhân dân Thành phố giao:

- Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
- Thường trực, các Ban, các Tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố có trách nhiệm giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Uông Bí khóa XX, kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 15/12/2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

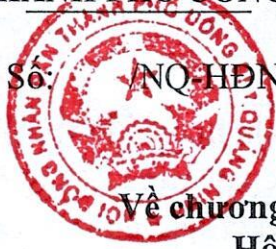
- TT.HĐND, UBND Tỉnh (b/c);
- Thường trực Thành ủy (b/c);
- TT.HĐND, UBND Thành phố;
- Tổ Đại biểu HĐND tỉnh tại UB;
- Các Ban HĐND; Đại biểu HĐND Thành phố;
- UB.MTTQ và các ban, ngành, đoàn thể TP;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Nghiêm Xuân Cường**

<sup>1</sup> Chỉ thị số 1474/CT-TTg ngày 24/8/2011 và Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 04/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ.





Số: **1/NQ-HĐND**

Uông Bí, ngày 16 tháng 12 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

**Về chương trình giám sát của Thường trực và các Ban  
Hội đồng nhân dân thành phố năm 2024**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ  
KHOÁ XX - KỲ HỌP THỨ 15**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;*

*Xét Tờ trình số 184/TTr-HĐND ngày 16/12/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố “Về chương trình giám sát của Thường trực và các Ban Hội đồng nhân dân thành phố Uông Bí năm 2024” và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất chương trình giám sát năm 2024 của Thường trực và các Ban Hội đồng nhân dân thành phố gồm các nội dung sau:

**1. Chương trình giám sát của Thường trực HĐND thành phố**

(1) Nội dung: Giám sát kết quả thực hiện Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố về chủ trương phát triển sản phẩm du lịch thành phố Uông Bí giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

(2) Thời gian: Dự kiến thực hiện trong quý III năm 2024.

**2. Chương trình giám sát của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND thành phố**

(1) Nội dung: Giám sát việc đầu tư xây dựng và sử dụng các thiết chế văn hóa trên địa bàn thành phố giai đoạn 2020-2023.

(2) Thời gian: Dự kiến thực hiện trong quý II năm 2024.

**3. Chương trình giám sát của Ban Pháp chế HĐND thành phố**

(1) Nội dung: Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác quản lý các bị án được Tòa án cho hưởng án treo, cải tạo không giam giữ, tha tù trước thời hạn và hoãn thi hành án từ năm 2023 đến 30/6/2024 trên địa bàn thành phố.

(2) Thời gian: Dự kiến thực hiện trong quý III năm 2024.



Ngoài những nội dung trên, căn cứ vào tình hình và điều kiện thực tế tại địa phương, Thường trực và các Ban của HĐND thành phố sẽ tổ chức giám sát, khảo sát một số nội dung khác khi thấy cần thiết.

**Điều 2.** Giao Thường trực, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố thực hiện nghị quyết; phối hợp với Ban thường trực Ủy ban MTTQ thành phố, các cơ quan liên quan tổ chức giám sát và báo cáo kết quả giám sát tại các kỳ họp của HĐND thành phố trong năm 2024.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố khoá XX thông qua tại kỳ họp thứ 15, ngày 16/12/2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

***Nơi nhận:***

- TT HĐND, UBND Tỉnh (b/c);
- Thường trực Thành uỷ;
- TT HĐND, UBND thành phố;
- UBMTTQ và các đoàn thể thành phố;
- Các ban HĐND, Đại biểu HĐND thành phố;
- Các phòng, ban, ngành thành phố;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Nghiêm Xuân Cường**





Số: /NQ-HĐND

Uông Bí, ngày 16 tháng 12 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

**Về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ trong năm 2024  
của Hội đồng nhân dân thành phố khóa XX, nhiệm kỳ 2021-2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ  
KHOÁ XX - KỲ HỌP THỨ 10**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019.*

*Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;*

*Xét Tờ trình số 185/TT-ĐND ngày 05/12/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố "Về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ trong năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố khóa XX, nhiệm kỳ 2021-2026" và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất thông qua kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ trong năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố khóa XX, nhiệm kỳ 2021-2026 gồm các nội dung chủ yếu sau:

**I. Kỳ họp thường lệ giữa năm 2024**

1. Thời gian: Dự kiến 01 ngày, tổ chức trong tháng 7.
2. Địa điểm: Trung tâm Tổ chức hội nghị thành phố.
3. Các nội dung cụ thể trình kỳ họp quyết nghị:
  - (1). Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội 6 tháng cuối năm 2024.
  - (2). Nghị quyết về phê chuẩn tổng quyết toán thu ngân sách nhà nước và chi ngân sách địa phương năm 2023.
  - (3). Nghị quyết về chương trình giám sát năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố khóa XX, nhiệm kỳ 2021-2026.
  - (4). Nghị quyết danh mục dự án thực hiện chuẩn bị đầu tư năm 2024, phục vụ kế hoạch đầu tư năm 2025.
  - (5). Các báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố trình theo quy định tại điểm c, khoản 1; điểm a, khoản 2, Điều 59 Luật giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.



## II. Kỳ họp thường lệ cuối năm 2024

1. Thời gian: Dự kiến 1,5 ngày, tổ chức trong tháng 12.

2. Địa điểm: Trung tâm Tổ chức hội nghị thành phố.

3. Các nội dung cụ thể trình kỳ họp quyết nghị:

(1) Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2025.

(2). Nghị quyết về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của HĐND thành phố năm 2025.

(3). Nghị quyết về chương trình giám sát năm 2025 của Thường trực và các Ban Hội đồng nhân dân thành phố khóa XX, nhiệm kỳ 2021-2026.

(4). Nghị quyết về dự toán thu NSNN, chi ngân sách địa phương, phân bổ dự toán chi ngân sách thành phố và cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách địa phương năm 2025.

(5). Các báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố trình theo quy định tại điểm c, khoản 1, điểm a khoản 2, Điều 59 Luật giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

Ngoài những nội dung trên, theo yêu cầu nhiệm vụ thực tiễn của địa phương và theo đề nghị của UBND thành phố, các Ban HĐND thành phố, Ủy ban MTTQ thành phố, đại biểu HĐND thành phố, HĐND thành phố giao Thường trực HĐND thành phố xem xét quyết định bổ sung nội dung vào chương trình kỳ họp thường lệ và kỳ họp chuyên đề (nếu có) trong năm 2024 để trình Hội đồng nhân dân thành phố quyết nghị đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

### **Điều 2.** Hội đồng nhân dân thành phố giao:

- Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền triển khai thực hiện nghị quyết.

- Thường trực, các Ban, các Tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố khoá XX thông qua tại kỳ họp thứ 15, ngày 16/12/2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

### **Nơi nhận:**

- TT HĐND, UBND tỉnh (b/c);
- Thường trực Thành uỷ;
- TT HĐND, UBND thành phố;
- UBMTTQ và các đoàn thể thành phố;
- Các Ban HĐND, đại biểu HĐND thành phố;
- Các phòng, ban, ngành thành phố;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Nghiêm Xuân Cường**



Số: /NQ-HĐND

Uông Bí, ngày tháng 12 năm 2023



**NGHỊ QUYẾT**

**Về các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở  
trên địa bàn thành phố Uông Bí**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ  
KHÓA XX - KỲ HỌP THỨ 15**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 ngày  
10/11/2022;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy  
định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023 của Chính phủ quy  
định về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư;*

*Căn cứ Quyết định số 346/QĐ-TTg ngày 06/4/2023 của Thủ tướng Chính  
phủ Quyết định ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Thực hiện dân chủ ở  
cơ sở;*

*Xét Tờ trình số: 2557/TTr-UBND ngày 01/12/2023 của Ủy ban nhân dân  
thành phố về việc ban hành Nghị quyết Quyết định các biện pháp bảo đảm thực  
hiện dân chủ ở cơ sở; Báo cáo thẩm tra số 191/BC-HĐND ngày 05/12/2023 của  
Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của các đại biểu  
Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên  
địa bàn thành phố Uông Bí:

*1. Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho người được  
giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.*

a) Lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quan tâm, tạo điều kiện, cử cán  
bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập  
huấn về thực hiện dân chủ ở cơ sở nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp  
vụ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được giao nhiệm vụ tổ chức



thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

b) Phối hợp các sở, ban, ngành, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, báo cáo viên đảm bảo uy tín, tiêu chuẩn trong giảng dạy; thường xuyên đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu thực tiễn.

c) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cần chủ động nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ trên nền tảng năng lực, trình độ và phẩm chất cần thiết để hiện thực hóa đường lối chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước.

d) Đổi mới phương thức quản lý và thường xuyên kiểm tra chất lượng cán bộ, công chức, viên chức thực hiện pháp luật.

*2. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; nâng cao nhận thức cộng đồng về việc bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở.*

a) Thường xuyên tuyên truyền, quán triệt các nội dung thực hiện dân chủ ở cơ sở bằng nhiều hình thức, đa dạng, phong phú như: Tuyên truyền thông qua “Ngày pháp luật”, thông qua các cuộc họp của cơ quan, cuộc họp ở thôn, khu phố, qua các lớp bồi dưỡng, tập huấn, qua các buổi sinh hoạt văn hóa cộng đồng.

b) Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, chính quyền số trong công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến trên Cổng/Trang thông tin điện tử thành phần của cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường, doanh nghiệp hoặc trên các thiết bị di động; tuyên truyền qua các cuộc thi tìm hiểu pháp luật, đặc biệt là Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở.

c) Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, phòng Tư pháp là cơ quan thường trực của Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật thành phố về công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; nghiên cứu đặc điểm tình hình, đối tượng của từng địa bàn cần được tuyên truyền pháp luật để xây dựng nội dung, phương pháp tuyên truyền cho phù hợp.

d) Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả và chất lượng giám sát của Mặt trận tổ quốc các cấp, các tổ chức chính trị-xã hội và của cộng đồng dân cư trong việc thực hiện pháp luật và thực hiện dân chủ ở cơ sở.

*3. Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, vai trò nêu gương của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trong việc thực hiện dân chủ và bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở; lấy mức độ thực hiện dân chủ ở cơ sở của chính quyền địa phương cấp xã, cơ quan, đơn vị, tổ chức làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.*

a) Thực hiện nghiêm Luật tiếp công dân; quan tâm giải quyết tốt các đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân; tăng cường tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với người dân, tổ chức, doanh nghiệp.



b) Thường xuyên rà soát, kiểm toàn lại Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở khi có sự thay đổi nhân sự; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo.

c) Thực hiện công khai các hoạt động của cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường bằng nhiều hình thức khác nhau theo đúng quy định (trừ các thông tin thuộc bí mật Nhà nước); Tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hàng năm theo đúng quy định; Thực hiện lấy ý kiến tham gia vào các nội quy, quy chế hoạt động của cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường, doanh nghiệp. Tổ chức lấy ý kiến tham gia của Nhân dân vào các quy ước, hương ước của thôn, khu phố.

d) Thực hiện rà soát, đánh giá, kịp thời sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các nội quy, quy chế, quy ước, hương ước về thực hiện dân chủ ở cơ sở đã ban hành thực hiện nhưng có nội dung chưa phù hợp với thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường, doanh nghiệp.

đ) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có trách nhiệm tích cực, gương mẫu tham gia ý kiến, bàn và quyết định các nội dung xin ý kiến nhằm bảo đảm tốt hơn quyền, lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nghiêm túc thực hiện các quyết định đã được tập thể thống nhất.

e) Công dân, hộ gia đình tích cực quan tâm đến công việc chung của cộng đồng dân cư; có trách nhiệm tham gia hoặc cử đại diện hộ gia đình tham gia họp bàn, thảo luận, quyết định các nội dung và thực hiện nghiêm túc các nội dung thuộc trách nhiệm đã được cộng đồng dân cư quyết định.

g) Hàng năm, xem xét mức độ thực hiện dân chủ ở cơ sở gắn với thực hiện công tác cải cách hành chính tại các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; UBND thành phố, UBND các xã, phường để làm căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của lãnh đạo cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức.

*4. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các gương điển hình, có nhiều thành tích trong việc phát huy và tổ chức thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở; phát hiện và xử lý nghiêm cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.*

a) Hàng năm cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường đăng ký xây dựng các mô hình điển hình về thực hiện dân chủ ở cơ sở, bổ sung quy định tiêu chuẩn, tiêu chí gương điển hình thực hiện dân chủ ở cơ sở theo từng loại hình gắn với tiêu chuẩn công nhận các mô hình điển hình thực hiện dân chủ ở cơ sở. Xây dựng, triển khai kế hoạch, tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng, phát hiện và tổ chức tôn vinh mô hình điển hình tiên tiến bằng các hình thức biểu dương phù hợp.

b) Hội đồng thi đua khen thưởng thành phố tích cực, chủ động phối hợp với cơ quan tuyên giáo, thông tin, truyền thông làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho các tầng lớp nhân dân về vai trò, ý nghĩa của các phong trào thi đua và tuyên truyền gương điển hình tiên tiến việc thực hiện dân chủ ở cơ sở. Phát hiện kịp thời biểu dương, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến trong thực hiện dân chủ ở cơ sở.



c) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở, nhất là các cơ chế, chính sách liên quan trực tiếp đến người dân, những lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, việc thực hiện công khai, minh bạch các nội dung theo quy định của pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

*5. Hỗ trợ, khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học-kỹ thuật, trang bị phương tiện kỹ thuật và bảo đảm các điều kiện cần thiết khác cho việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở phù hợp với tiến trình xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, xã hội số.*

a) Bố trí trang thiết bị đầy đủ, hiện đại, có kết nối mạng internet để phục vụ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bảo đảm nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị, đặc biệt là trong việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở.

b) Quan tâm, tạo điều kiện, cử cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng về ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao trình độ, khả năng tiếp cận, khai thác, sử dụng công nghệ thông tin về thực hiện dân chủ ở cơ sở trong tình hình mới. Xây dựng chuyên mục thực hiện dân chủ ở cơ sở trên trang thông tin điện tử của thành phố.

## **Điều 2. Nguồn lực thực hiện**

Kinh phí thực hiện: Kinh phí triển khai các nội dung, nhiệm vụ được bố trí trong nguồn ngân sách thành phố theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

## **Điều 3. Hội đồng nhân dân thành phố giao**

- Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết này.

- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân, tổ đại biểu Hội đồng dân nhân thành phố và đề nghị Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố tham gia giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố khóa XX, nhiệm kỳ 2021 - 2026 kỳ họp thứ 15 thông qua ngày .....tháng ....năm 2023 và hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

### **Nơi nhận:**

- TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh QN (b/c);
- Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh (b/c);
- Các Ban HĐND, ĐB HĐND thành phố khóa XX;
- UB MTTQ và các đoàn thể thành phố;
- Cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND thành phố;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Nghiêm Xuân Cường**



Số: **NQ-HĐND**  
(Dự thảo)

Uông Bí, ngày 16 tháng 12 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**  
**Kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị cử tri gửi đến kỳ họp thứ 13  
và kiến nghị chưa được giải quyết dứt điểm gửi tới kỳ họp trước  
của HĐND thành phố khóa XX, nhiệm kỳ 2021-2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ**  
**KHOÁ XX - KỲ HỌP THỨ 15**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015;*

*Xét Báo cáo số 183/BC-HĐND ngày 01/12/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố “Về giám sát kết quả giải quyết kiến nghị cử tri gửi đến kỳ họp thứ 13 và kiến nghị chưa được giải quyết dứt điểm gửi tới kỳ họp trước của HĐND thành phố khóa XX, nhiệm kỳ 2021-2026” và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND thành phố tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân thành phố tán thành với nội dung Báo cáo số 183/BC-HĐND ngày 01/12/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố “Về giám sát kết quả giải quyết kiến nghị cử tri gửi đến kỳ họp thứ 13 và kiến nghị chưa được giải quyết dứt điểm gửi tới kỳ họp trước của HĐND thành phố khóa XX, nhiệm kỳ 2021-2026” và nhấn mạnh một số nội dung chủ yếu sau:

**1. Kết quả đạt được**

Qua giám sát cho thấy, việc giải quyết kiến nghị của cử tri đã được các cấp, các ngành trên địa bàn thành phố quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết. Trách nhiệm giải quyết ý kiến, kiến nghị cử tri của các phòng, ban, đơn vị được nâng lên. Nội dung giải quyết, trả lời tập trung vào đúng những nội dung kiến nghị mà cử tri đề nghị. Đối với một số kiến nghị của cử tri chưa thể giải quyết dứt điểm ngay, liên quan đến cơ chế, chính sách, nguồn lực... đều được thông tin, trả lời lại cử tri.

Cùng với đó, UBND thành phố đã chỉ đạo, yêu cầu các phòng, ban chủ động phối hợp, trao đổi, cung cấp thông tin kịp thời đến các Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và cử tri về tình hình, kết quả giải quyết. Các phòng, ban, đơn vị có liên quan cơ bản đã quan tâm triển khai tích cực, thực



hiện giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền theo phân công của UBND thành phố.

Các ban, các tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố cơ bản đã đề cao trách nhiệm, tăng cường hoạt động giám sát góp phần nâng cao hiệu quả giải quyết kiến nghị cử tri. Do đó, nhiều kiến nghị cử tri được giải quyết triệt để, có sự chuyển biến rõ rệt, đáp ứng nguyện vọng chính đáng, củng cố niềm tin của cử tri, tạo đồng thuận trong nhân dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Kết quả cụ thể: Tổng số có 34 ý kiến, kiến nghị của cử tri; đến nay các cơ quan chức năng đã chỉ đạo giải quyết xong, có kết quả cụ thể (17/34 ý kiến = 50%); những nội dung đã được chỉ đạo làm rõ, giải thích để thông tin tới cử tri (07/34 ý kiến = 20,6%); những nội dung đã được chỉ đạo và có lộ trình giải quyết (10/34 ý kiến = 29,4%).

## **2. Về tồn tại, hạn chế**

- Tỷ lệ giải quyết kiến nghị cử tri tuy có chuyển biến tích cực, nhưng một số nội dung kiến nghị của cử tri gửi đến từ nhiều kỳ họp trước vẫn chưa được giải quyết dứt điểm vẫn phải tiếp tục theo dõi ở kỳ này.

- Một số nội dung cử tri kiến nghị nhiều lần, kéo dài qua nhiều kỳ họp nhưng đến nay tiến độ giải quyết còn chậm, vẫn chưa hoàn thành, kết quả giải quyết chưa triệt để (1) Kiến nghị về quan tâm đầu tư hệ thống điện chiếu sáng tuyến đường đoạn từ cây xăng Khe Ngát đến ngã tư Quyết Tiến; (2) Đề nghị thành phố có ý kiến với đơn vị thi công và chủ dự án cho đầu tư kết nối hệ thống thoát nước thải trong các khu dân cư với hệ thống tiêu thoát nước thuộc dự án Việt Long và dự án Tân Thành để giải quyết ngập cục bộ khi trời mưa to).

- Công tác kiểm tra, đôn đốc của Ủy ban nhân dân thành phố với các phòng, ban, đơn vị được giao chủ trì giải quyết đối với một số kiến nghị của cử tri chưa thường xuyên; một số đơn vị chưa quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết.

- Công tác phối kết hợp trong việc giải quyết kiến nghị của cử tri giữa một số phòng, ban, đơn vị với Tổ đại biểu HĐND thành phố, đại biểu HĐND thành phố tại địa phương còn chưa được thường xuyên, kịp thời.

- Còn có Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố chưa chủ động tổ chức hoạt động giám sát, khảo sát đối với việc giải quyết kiến nghị cử tri.

**Điều 2.** Để khắc phục những tồn tại, hạn chế đã nêu trong Báo cáo số 183/BC-HĐND ngày 01/12/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, tạo sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền, giải quyết có hiệu quả các kiến nghị của cử tri, Hội đồng nhân dân thành phố yêu cầu ủy ban nhân dân thành phố, các phòng, ban, đơn vị thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các kiến nghị được nêu trong báo cáo kết quả giám sát của Thường trực Hội



đồng nhân dân thành phố, đồng thời tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo ” và các quy định về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo của tỉnh và thành phố.

2. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, ban, đơn vị trong việc giải quyết kiến nghị cử tri; lấy kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri là một trong những căn cứ đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị được giao trách nhiệm giải quyết.

3. Chỉ đạo rà soát toàn bộ các kiến nghị của cử tri để có giải pháp giải quyết hiệu quả đối với 10 kiến nghị đang được xem xét, giải quyết nhưng chưa hoàn thành.

4. Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra các phòng, ban, đơn vị trong quá trình xem xét, giải quyết kiến nghị cử tri; thường xuyên phối hợp với các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và Ban Thường trực ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố để nắm bắt được nội dung thông tin kiến nghị của cử tri; đồng thời thông tin tới cử tri về tiến độ, kết quả giải quyết của các cơ quan chức năng, tạo sự đồng thuận của cử tri, Nhân dân.

5. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, kịp thời đăng tải, công khai kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri rộng rãi trên các hạ tầng truyền thông của Trung tâm Truyền thông văn hoá thành phố.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân thành phố giao:

- UBND thành phố tổ chức thực hiện nghị quyết.
- Thường trực, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND thành phố có trách nhiệm giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Uông Bí khoá XX, thông qua tại kỳ họp thứ 15 ngày 16/12/2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- TT HĐND, UBND tỉnh (b/c);
- TT Thành ủy (b/c);
- TT. HĐND, UBND thành phố;
- UB.MTTQ và các đoàn thể thành phố;
- Các vị đại biểu HĐND thành phố;
- Các phòng, ban, ngành thành phố;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.

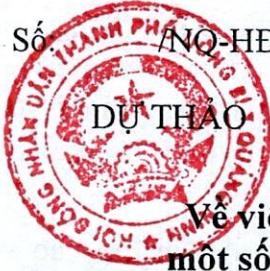
**CHỦ TỊCH**

**Nghiêm Xuân Cường**



Số 1/NQ-HĐND

Uông Bí, ngày tháng 12 năm 2023



### NGHỊ QUYẾT

Về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư  
một số công trình trên địa bàn thành phố Uông Bí

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ KHÓA XX - KỲ HỌP THỨ 15

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ “Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công”;

Căn cứ các Nghị quyết số 513/NQ-HĐND ngày 19/7/2018; số 741, 743/NQ-HĐND ngày 24/7/2019 và Thông báo số 564, 564a/TB-HĐND ngày 25/10/2018 của HĐND thành phố Uông Bí;

Căn cứ Quyết định số 6837/QĐ-UBND ngày 30/8/2019, số 7023a/QĐ-UBND ngày 05/9/2019, số 7398/QĐ-UBND ngày 24/9/2019, 7453a/QĐ-UBND ngày 26/9/2019, của UBND thành phố Uông Bí;

Xét đề nghị của UBND Thành phố tại Tờ trình số 2621/TTr-UBND ngày 11/12/2023 “Về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số công trình trên địa bàn thành phố Uông Bí”; Báo cáo thẩm tra số ~~07~~BC-HĐND ngày 11/12/2023 của Ban kinh tế - xã hội HĐND Thành phố; ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND Thành phố tại kỳ họp,

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với 09 dự án, công trình; cụ thể:

1. Gia hạn thời gian thực hiện đến hết năm 2024 đối với 09 dự án, công trình: (1) Đầu tư hạ tầng theo Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 nhóm nhà ở tại khu 3, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, (2) Quy hoạch khu dân cư tổ 30 khu 8, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, (3) Đầu tư hạ tầng theo Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 cấp đất dân cư khu 9, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, (4) Nâng cấp, cải tạo trụ sở cơ quan Thành ủy, thành phố Uông Bí, (5) Nâng cấp, cải tạo trung tâm tổ chức hội nghị thành phố Uông Bí,



(6) Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu dân cư xen kẹt tại tổ 45C, khu 12 phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, (7) Cải tạo, nâng cấp đường Đốc Đồ Yên Tử đoạn từ Km0+00 đến Km3+100 thành phố Uông Bí, (8) Đầu nối hạ tầng giao thông phía Nam dự án Khu dân cư đô thị Công Thành đoạn cuối tuyến đường đôi của dự án với khu dân cư hiện trạng và thảm asphal khu dân cư hiện trạng, (9) Tuyến đường Trần Hưng Đạo kéo dài đầu nối tuyến đường tránh phía nam thành phố theo quy hoạch.

2. Lí do gia hạn thời gian thực hiện: Các công trình đến nay cơ bản đã hoàn thành do vậy điều chỉnh thời gian thực hiện của công trình để đảm bảo điều kiện thực hiện và phê duyệt quyết toán, tất toán trong năm 2024.

3. Các nội dung khác thực hiện theo các Nghị quyết số 513/NQ-HĐND ngày 19/7/2018; số 741, 743/NQ-HĐND ngày 24/7/2019 và Thông báo số 564, 564a/TB-HĐND ngày 25/10/2018 của HĐND thành phố Uông Bí; các Quyết định số 6837/QĐ-UBND ngày 30/8/2019, số 7023a/QĐ-UBND ngày 05/9/2019, số 7398/QĐ-UBND ngày 24/9/2019, 7453a/QĐ-UBND ngày 26/9/2019, của UBND thành phố Uông Bí;

## **Điều 2. Hội đồng nhân dân Thành phố giao:**

1. UBND Thành phố tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết.

Chịu trách nhiệm toàn diện trước HĐND Thành phố và pháp luật về tính pháp lý, tính đầy đủ, chính xác, hợp lệ của hồ sơ, tài liệu, số liệu; quản lý chặt chẽ chi phí đầu tư đảm bảo việc sử dụng vốn đầu tư tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định, không để xảy ra tiêu cực, thất thoát, tham nhũng, lãng phí.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát đánh giá đầu tư công trình, dự án, đặc biệt là giám sát khối lượng, chất lượng công trình. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện và có các giải pháp để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để công trình, dự án vào sử dụng phát huy hiệu quả sau đầu tư.

2. Thường trực, các ban, các tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND Thành phố khóa XX, kỳ họp thứ 15 thông qua ngày tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

### **Nơi nhận:**

- Thường trực Thành ủy (b/c);
- TT HĐND, UBND TP (b/c);
- Các ban HĐND, Đại biểu HĐND TP;
- UB MTTQ và các ban, ngành đoàn thể TP;
- Đảng ủy HĐND, UBND các xã, phường;
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Nghiêm Xuân Cường**



Số: /NQ-HĐND

Uông Bí, ngày 16 tháng 12 năm 2023



**NGHỊ QUYẾT**

**Về kết quả giám sát việc chấp hành các quy định trong  
quản lý và sử dụng tài sản trên địa bàn thành phố Uông Bí  
giai đoạn 2020 - 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ  
KHÓA XX - KỲ HỌP THỨ 15**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;*

*Sau khi xem xét Báo cáo số 126/BC-HĐND ngày 26/9/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về kết quả giám sát việc chấp hành các quy định trong quản lý và sử dụng tài sản trên địa bàn thành phố Uông Bí giai đoạn 2020 - 2022 và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND thành phố tại kỳ họp,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân thành phố tán thành với Báo cáo số 126/BC-HĐND ngày 26/9/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về kết quả giám sát việc chấp hành các quy định trong quản lý và sử dụng tài sản trên địa bàn thành phố Uông Bí giai đoạn 2020 - 2022; cụ thể như sau:

1. Trong những năm qua công tác quản lý, sử dụng tài sản công đã được UBND thành phố và các cơ quan, đơn vị bám sát các quy định của pháp luật và các văn bản chỉ đạo của cơ quan cấp trên để chỉ đạo quán triệt, thực hiện nghiêm túc. Nhận thức của người đứng đầu và đội ngũ cán bộ công chức, viên chức làm công tác theo dõi, quản lý dần được nâng cao, do đó công tác quản lý, sử dụng tài sản công có nhiều chuyển biến tích cực, từng bước đi vào nề nếp. UBND thành phố và các cơ quan, đơn vị đã ban hành đầy đủ Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công, nhằm đảm bảo công tác sử dụng tài sản nhà nước được giao đúng mục đích, công năng, tiêu chuẩn, định mức, chế độ và bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm; không sử dụng tài sản nhà nước vào mục đích cá nhân.

2. Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn những tồn tại hạn chế trong quá trình thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công, cần có giải pháp khắc phục trong thời gian tới, điển hình như: (1) Một số dự án sau khi thực hiện xong bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chủ đầu tư chưa kịp thời bàn giao tài sản sau đầu tư



cho đơn vị quản lý theo dõi theo quy định; (2) Chậm xây dựng Quy chế quản lý, sử dụng tài sản đối với các trụ sở dùng chung và tài sản được cho tặng; (3) Còn có đơn vị sử dụng tài sản nhà nước vào mục đích cho thuê chưa đảm bảo các quy định, có tài sản đã hết hạn hợp đồng nhưng chưa kịp thời tham mưu cho UBND thành phố thu hồi; (4) Việc sắp xếp, xử lý, bàn giao trụ sở cũ của một số phường, xã, một số đơn vị khối chính triển khai còn chậm gây khó khăn cho công tác quản lý và lãng phí nguồn lực.

**Điều 2.** Để khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên, tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, sử dụng tài sản công đảm bảo các quy định của pháp luật. Hội đồng nhân dân thành phố đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan tập trung thực hiện các kiến nghị được đề cập trong báo cáo kết quả giám sát và nhấn mạnh một số nội dung trọng tâm sau đây:

### **1. Đối với Ủy ban nhân dân thành phố**

- Chỉ đạo rà soát, chấn chỉnh công tác quản lý, bàn giao tài sản công tại các đơn vị, phường, xã đảm bảo đúng thẩm quyền; thực hiện đầy đủ các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các quy định khác có liên quan. Khẩn trương chỉ đạo rà soát, hoàn thiện ngay công tác bàn giao tài sản, đặc biệt là trụ sở, nhà đất, tài sản kết cấu hạ tầng giao cho các đơn vị quản lý, sử dụng. Chỉ đạo các đơn vị hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền cấp mới, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để theo dõi, quản lý chặt chẽ tài sản đất đai của các đơn vị.

- Rà soát, chấn chỉnh, xử lý các trường hợp sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết chưa đảm bảo đúng quy định pháp luật hiện hành.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, phường, xã thực hiện nghiêm túc việc lập, xây dựng và giao dự toán ngân sách về kinh phí mua sắm, đầu tư trên cơ sở tiêu chuẩn, định mức được cấp có thẩm quyền ban hành; các dự án đầu tư sau khi hoàn thành quyết toán phải được bàn giao cho đơn vị quản lý sử dụng theo đúng quy định.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý tài sản công; các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện nghiêm quy định về cập nhật, chỉnh lý thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công; sử dụng, khai thác hiệu quả Phần mềm quản lý tài sản.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng, xử lý tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; xử lý kịp thời, nghiêm minh theo quy định của pháp luật, đối với các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm trong quản lý, sử dụng tài sản công.

### **2. Đối với các phòng, ban chuyên môn và các cơ quan, đơn vị**

#### **2.1. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

- Nâng cao hơn nữa chất lượng công tác tham mưu về quản lý, sử dụng tài sản công, cụ thể: (1) Tham mưu việc rà soát, chấn chỉnh công tác bàn giao tài



sản công, nhất là tài sản hình thành sau đầu tư tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức và phường, xã đảm bảo đúng theo quy định hiện hành; (2) Thực hiện nghiêm túc lập, thẩm định, giao dự toán và quyết toán ngân sách về kinh phí mua sắm, đầu tư gắn với tiêu chuẩn, định mức và công tác quản lý tài sản công; (3) Thực hiện tốt công tác thống kê, báo cáo và sử dụng phần mềm quản lý tài sản công được giao cho các cơ quan, đơn vị.

- Phối hợp với phòng QLĐT, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố và các phòng, ban có liên quan rà soát các tài sản kết cấu hạ tầng giao thông, thủy lợi để bàn giao cho địa phương quản lý, sử dụng và khai thác có hiệu quả.

## **2.2. Phòng Tài nguyên và Môi trường**

- Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, tổ chức, các phường, xã khẩn trương hoàn thành hồ sơ xin cấp mới, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để theo dõi, quản lý chặt chẽ tài sản đất đai của các đơn vị.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố về công tác quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản đảm bảo đúng quy định (nhất là đối với quỹ đất các đơn vị bàn giao lại cho thành phố và quỹ đất 20% các dự án hạ tầng đô thị).

## **2.3. Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị**

Tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan đơn vị mình; rà soát thủ tục, hồ sơ bàn giao tài sản, chú trọng nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác và sử dụng tài sản công.

## **3. Đối với Ủy ban nhân dân các phường, xã**

Tiến hành rà soát và chấn chỉnh công tác quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn, khắc phục tình trạng chuyển giao tài sản cho các đơn vị, thôn khu không đảm bảo thủ tục theo quy định.

### **Điều 2. Hội đồng nhân dân thành phố giao**

- Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện nghị quyết này.
- Thường trực, các Ban, các tổ và đại biểu HĐND thành phố có trách nhiệm giám sát thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố khóa XX, kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 16/12/2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

### **Nơi nhận:**

- TT HĐND, UBND tỉnh (b/c)
- Thường trực Thành ủy (b/c);
- TT HĐND, UBND TP (b/c);
- Các ban HĐND, Đại biểu HĐND TP;
- UB MTTQ và các ban, ngành đoàn thể TP;
- Đảng ủy HĐND, UBND các xã, phường;
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Nghiêm Xuân Cường**